



Chúng tôi khuyến nghị quý nhà đầu tư nên xem xét đầu tư trung và dài hạn, không khuyến khích đầu tư ngắn hạn cổ phiếu TCL.

Giá hiện hành: VND 18.000
Ngày: 08/07/2011

Sàn niêm yết: HoSE
Mã cổ phiếu: TCL
Ngành: Dịch vụ Logistics
Vốn hóa (tỷ đồng): 336
Số CP lưu hành: 18.700.000
P/E 2010: 3.49
P/B 2010: 1.04
EPS 2010: 5.143



TỔNG QUAN:

Hiện nay, Logistics đang trở thành một ngành công nghiệp dịch vụ quan trọng tại Việt Nam, đóng góp một phần không nhỏ vào GDP của cả nước. Theo ước tính cả nước hiện có khoảng hơn 600 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Logistics song song với các doanh nghiệp nước ngoài. Tuy nhiên thị phần của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và của Tân Cảng Logistics nói riêng vẫn còn rất khiêm tốn...

Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh:

Hiệu quả hoạt động kinh doanh: Quý I/2011, TCL đạt 104,64 tỷ đồng doanh thu và 14,57 tỷ đồng LNST. So với cùng kỳ năm 2010, doanh thu quý I/2011 giảm 6% và LNST giảm 31%. Mặt khác, tổng doanh thu trong năm 2010 của Công ty đạt 799,5 tỷ đồng, tăng 50,8% so với năm 2009 và vượt 21,4% so với kế hoạch đề ra; cùng với sự tăng trưởng của doanh thu, lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2010 cũng có được kết quả ấn tượng, đạt 108,3 tỷ đồng, tăng 20,8% so với năm 2009 và vượt 21,3% so với kế hoạch đề ra.

Thành phần cơ cấu hoạt động: Hoạt động chính của Công ty TCL gồm dịch vụ xếp dỡ, vận chuyển, khai thác depot container rộng...trong đó hoạt động xếp dỡ container góp tỷ trọng lớn vào doanh thu của Công ty. Với hơn 80% lượng hàng hóa được lưu chuyển bằng đường sông và đường biển, vận tải đường thủy là lĩnh vực kinh doanh có nhiều cơ hội ở Việt Nam. Với tốc độ tăng trưởng nhanh của thương mại hàng hóa, lĩnh vực khai thác cảng là một hoạt động kinh doanh hấp dẫn ở Việt Nam. Theo Cục Hàng hải Việt Nam, cả nước có hơn 150 cảng, trong đó Tân Cảng – Cát Lái là cảng container lớn nhất Việt Nam hiện nay và đưa vào khai thác từ năm 1992 với sản lượng hàng hóa thông qua cảng năm 2009 khoảng 2,5 triệu TEUs, năm 2010 vào khoảng 2,8 triệu TEUs; trong khi đó, TCL hoạt động và khai thác ở Tân Cảng – Cát Lái.

- Cùng với một số đối tác có uy tín thành lập ICD Tân Cảng – Cái Mép cung cấp dịch vụ hậu cần cảng biển tại khu vực Cảng Cái Mép – Thị Vải.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án xây dựng kho bãi, mở rộng địa bàn kinh doanh tại KCN Long Bình (Biên Hòa, Đồng Nai).

Chiến lược phát triển và đầu tư: Chú trọng đầu tư phát triển năng lực ngành nghề cốt lõi của Công ty gắn liền với hoạt động khai thác của Tổng công ty như: dịch vụ xếp dỡ, vận chuyển, khai thác depot container rộng. Tập trung phát triển nhanh và bền vững dịch vụ Logistics, lấy dịch vụ Logistics làm nhiệm vụ trọng tâm để phát triển.

- **Dịch vụ xếp dỡ:** Tiếp tục đầu tư, đổi mới trang thiết bị xếp dỡ, vận chuyển phù hợp với quy hoạch phát triển lâu dài của Cảng Cát Lái như: đầu tư mới cấu khung (RTG) 6+1 thay thế dần những xe nâng cũ, đầu tư cầu Gantry Cranes (KE) tham gia xếp dỡ tàu tại Cát Lái và các Cảng khác của SNP.
- **Dịch vụ Depot:** Cùng cố và nâng cao chất lượng dịch vụ depot container rộng, tập trung phát triển Depot rộng khu vực cạnh Cảng Cát Lái để khai thác container rộng xuất nhập tàu, với mục tiêu từ năm 2011 TCL sẽ tiếp nhận và quản lý toàn bộ container rộng thông qua Cảng Cát Lái.
- **Dịch vụ Logistics:** Tập trung đầu tư phát triển dịch vụ Forwarder, khai thuê hải quan và dịch vụ Logistics trọn



Đánh giá hoạt động kinh doanh: trong năm 2010, hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả cao; đồng thời Công ty tiến hành các một số biện pháp như:

- **Về nguồn nguyên vật liệu liêu:** Trong điều kiện giá cả vật tư, nguyên vật liệu biến động bất thường, không ổn định, Công ty đã chủ động đặt quan hệ với nhiều nhà cung cấp, tạo mối quan hệ hợp tác tin cậy nhằm tạo ra những nguồn cung ứng nguyên vật liệu đầu vào ổn định với giá cả cạnh tranh.

- **Về năng lực xếp dỡ, vận chuyển:** Năm 2010, được sự chấp nhận của Hội đồng Quản trị, Công ty đã tiến hành mua thêm 03 xe nâng, 01 cầu Liebherr, 02 cầu RTG 6+1 và 02 cầu container Gantry Cranes và đưa vào khai thác, góp phần nâng cao năng lực xếp dỡ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Về hoạt động đầu tư:** Nhằm đẩy mạnh và mở rộng hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực kho bãi, trong năm 2010 Công ty đã góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ Tân Cảng Bến Thành. Bên cạnh đó, Công ty cũng đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khai thác kho bãi tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu với diện tích 50 hecta.

- **Về hoạt động tìm kiếm và mở rộng mạng lưới khách hàng:** song song với chính sách đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh phù hợp với chủ trương và các quy định hiện hành, Công ty đã chủ động tìm kiếm các đối tác, khách hàng để phát triển dịch vụ logistics, nhằm mang lại sự hài lòng cho khách hàng và hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

Điểm mạnh:

- Lượng khách hàng lớn và ổn định nhờ vào thị phần khai thác container xuất khẩu chiếm khoảng 80% tại khu vực phía Nam của công ty mẹ là Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn.
- TCL có hệ thống kho bãi rộng khắp ở các khu công nghiệp trọng điểm như TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu và các tỉnh miền Tây.
- TCL có năng lực tài chính tốt (doanh thu đều tăng trưởng trong giai đoạn 2008 – 2010, tỷ suất ROA các năm trên đều xấp xỉ 20%, ROE xấp xỉ 30%).

Điểm yếu:

- Công tác quản lý chưa thực sự hiệu quả, năng suất làm việc chưa cao.
- Chưa tìm được đối tác chiến lược nước ngoài để nâng cao hiệu quả khai thác và nâng cao năng lực quản lý Công ty.
- Chất lượng truyền đạt thông tin và tốc độ xử lý của website Công ty chưa tốt.
- Công ty đã khai thác được lượng khách hàng ngoài nguồn cung cấp của Công ty mẹ nhưng chưa nhiều.

Cơ hội:

- Giao thương quốc tế ngày càng sôi động, từ khi gia nhập WTO, lượng hàng hóa lưu chuyển xuất nhập khẩu gia tăng mạnh, mang lại nhiều cơ hội cho ngành Logistics.
- Rào cản gia nhập ngành khá cao do doanh nghiệp mới muốn gia nhập thị trường phải có số vốn lớn để đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, cũng như sẽ gặp khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn khách hàng.

khâu, dịch vụ cho thuê kho, hướng dẫn đến mục tiêu thành lập trung tâm phân phối tại các khu vực Bắc – Trung – Nam. Phần đầu đến năm 2015 trở thành nhà cung cấp dịch vụ Logistics cấp độ 3 hàng đầu Việt Nam, tốc độ tăng trưởng dịch vụ Logistics hàng năm phần đầu đạt từ 35% đến 40%. Cụ thể:

- Khu vực miền Nam:

Tại Hồ Chí Minh: Công ty sẽ cùng với Công ty Tân Cảng Bến Thành đầu tư xây dựng kho lạnh có diện tích 2 – 3 ha tại khu vực lân cận Cảng Cát Lái;

Tại Đồng Nai: Công ty sẽ sớm hoàn tất thủ tục thuê cầu cảng, bến bãi với Vùng 2 – Hải quân và giấy phép khai thác cảng tổng hợp;

Tại khu vực ĐBSCL: cuối năm 2011, đầu năm 2012 Công ty sẽ thành lập chi nhánh tại Cần Thơ, An Giang kinh doanh dịch vụ Forwarder, khai hải quan và vận tải.

- Khu vực miền Trung:

Năm 2013 – 2014, Công ty sẽ mở chi nhánh tại Đà Nẵng/ Quy Nhơn kinh doanh dịch vụ mua bán cước đường biển/cước nội địa và khai thuê hải quan, đồng thời cùng với Cảng Tân Cảng miền Trung cung cấp dịch vụ trọn gói cảng – kho cho khách hàng. Sau năm 2013, cùng với Công ty Tân Cảng số 02 nghiên cứu mở tuyến vận tải nội địa: Hải Phòng – Đà Nẵng – Quy Nhơn – Cam Ranh từ Bắc vào Nam.

- Khu vực miền Bắc:

Năm 2012, Công ty sẽ mở chi nhánh tại Hà Nội/ Hải Phòng, bước đầu kinh doanh dịch vụ mua bán cước đường biển, hàng không và kê khai hải quan. Sau năm 2015, hợp tác cùng một số đối tác lớn tại miền Bắc đầu tư xây dựng kho CFS, kho phân phối tại Hải Phòng, Hà Nội.



Thách thức:

- Là doanh nghiệp khá trẻ trong ngành Logistics.
- Sự cạnh tranh với các đối thủ trong nước (Germadept – GMD; Safi – SFI...) cũng như đối thủ nước ngoài (Schenker, Lotte Sea...) ngày càng gay gắt.
- Ngoài ra, theo lộ trình cam kết WTO về mở cửa thị trường Logistics, đến 11/01/2014, Việt Nam sẽ chính thức cho phép doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực Logistics tham gia vào thị trường Việt Nam.
- Giá cổ phiếu, hiệu quả kinh doanh đặt kế hoạch ngày càng cao tạo áp lực lớn cho Ban Lãnh đạo Công ty.
- Hạn chế về công nghệ và trình độ quản lý so với các doanh nghiệp Logistics ở các nước tiên tiến.

Nguồn: Báo cáo thường niên 2010.

Phân tích rủi ro và nhận định đầu tư:

Phân tích: Công ty hoạt động tương đối ổn định, doanh thu và lợi nhuận của Công ty tăng trưởng tốt. Tuy nhiên trong năm 2011, hoạt động dịch vụ Logistics ở Việt Nam nói chung và TCL nói riêng gặp rất nhiều khó khăn do giá dịch vụ giảm; mặt khác, giá xăng dầu biến động theo xu hướng tăng làm cho chi phí đầu vào tăng lên và làm tăng chi phí đây. Hoàn cảnh kinh tế thế giới đang gặp khó khăn do chưa thoát khỏi suy thoái, cộng thêm nền kinh tế nội tại, kinh tế khó khăn và lạm phát, cho nên đơn đặt hàng sẽ bị ảnh hưởng không tốt, giảm đi doanh thu của doanh nghiệp. Nhìn vào kết quả kinh doanh trong quý 1/2011 của Công ty ta thấy, kết quả kinh doanh của doanh thu tăng, song lợi nhuận sau thuế giảm, có thể thấy chi phí đầu vào đã ăn mòn đi lợi nhuận của doanh nghiệp. Song, theo chúng tôi đánh giá, doanh thu và lợi nhuận của Công ty sẽ tăng trưởng mạnh mẽ vào quý 3/2011 và quý 4 /2011 khi kinh tế trong nước tiếp tục ổn định và tăng trưởng tốt do có lợi thế về đặc thù của Công ty cũng như lợi thế cạnh tranh của Công ty trong ngành.

Mặt khác, với tình hình trên thị trường chứng khoán Việt Nam, Chúng tôi đưa ra những nhận định và khuyến nghị hết sức thận trọng đối với cổ phiếu của Công ty TCL.

Nhận định: Theo phương pháp đánh giá của chúng tôi, kết quả kinh doanh trong quý 1/2011 thì EPS vào khoảng 979 đồng; và theo định giá P/E vào khoảng 18.39; trong khi đó EPS năm 2010 vào khoảng 5.143 đồng, theo định giá P/E vào khoảng 3.49 và P/B khoảng 1.04. Theo kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty TCL trong năm 2011 đạt EPS vào khoảng 6,210 đồng... **Chúng tôi khuyến nghị quý nhà đầu tư nên xem xét đầu tư trung và dài hạn, không khuyến khích đầu tư ngắn hạn cổ phiếu TCL...**

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Hoạt động của Công ty:

- Công ty cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng được thành lập theo Quyết định số 442/QĐ-TC-TCLĐ ngày 13 tháng 3 năm 2007 của Hội đồng Quản trị Công ty Tân Cảng Sài Gòn, là công ty con của Công ty Tân Cảng Sài Gòn – Bộ Quốc Phòng, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con, thực hiện hạch toán kinh doanh độc lập theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần.
- Công ty cổ phần Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân cảng chính thức hoạt động, hạch toán kinh doanh độc lập từ ngày 01 tháng 4 năm 2007.
- Ngày 24/12/2009: 17 triệu cổ phiếu của công ty được niêm yết và giao dịch trên sàn HOSE.
- Tháng 12/2010: Tăng vốn điều lệ từ 170 tỷ đồng lên 186,9 tỷ đồng.

Lĩnh vực kinh doanh:

- Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đường thủy nội địa;
- Dịch vụ Logistics;
- Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Đại lý vận tải đường biển;
- Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa;
- Dịch vụ khai thuê hải quan;
- Dịch vụ cho thuê kho bãi, kiểm đếm, đóng gói hàng hóa (trừ kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật);
- Kinh doanh vận tải đa phương thức quốc tế;
- Đại lý tàu biển;
- San lấp mặt bằng, xây dựng sửa chữa công trình dân dụng, công trình thủy phục vụ cảng biển, cảng sông;
- Sửa chữa đóng mới container, rơ moóc;
- Dịch vụ cung ứng tàu biển.



Ban lãnh đạo:

Tên	Chức vụ	Tên	Chức vụ
Nguyễn Văn Uẩn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Nguyễn Văn Uẩn	Giám đốc
Ngô Minh Thuận	Ủy viên Hội đồng quản trị	Lê Hoàng Linh	Phó Giám đốc
Trần Hoài Nam	Ủy viên Hội đồng quản trị	LÊ Đăng Quỳnh Nghi	Phó Giám đốc
Lê Hoàng Linh	Ủy viên Hội đồng quản trị	Nguyễn Hữu Đức	Phó Giám đốc
Lê Hữu Chí	Ủy viên Hội đồng quản trị	Cao Minh Thụ	Phó Giám đốc
Phùng Ngọc Minh	Trưởng Ban Kiểm soát	Đỗ Thanh Trường	Kế toán trưởng
Vũ Ngọc Hương	Thành viên Ban Kiểm soát		
Đặng Hồng Nhung	Thành viên Ban Kiểm soát		

Chỉ số tài chính cơ bản:

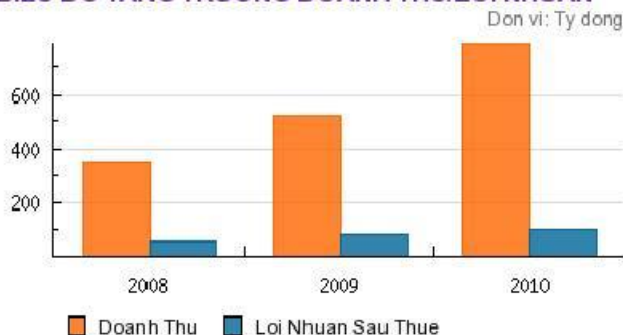
Cập nhật đến quý 1 năm 2010

Tăng trưởng doanh thu (%)	-29.97	ROE(%)	5.62
Tăng trưởng lợi nhuận gộp (%)	-18.78	ROA(%)	3.02
Tăng trưởng lợi nhuận thuần (%)	-29.80	Khả năng thanh toán hiện hành	1.61
Tăng trưởng tài sản (%)	-3.80	Khả năng thanh toán nhanh	1.44
Tăng trưởng VCSH (%)	6.98	Tổng nợ/ VCSH	0.75
Sở hữu nhà nước:	46.4%	Tổng nợ/Tổng tài sản	0.40
Sở hữu nước ngoài:	7.8%		
Cổ đông khác:	45.8%		
Tổ chức, cá nhân khác:	0000%		

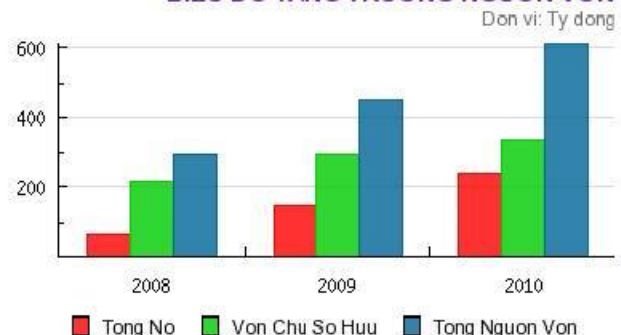
Chỉ tiêu tài chính:

CHỈ SỐ	2007	2008	2009	2010
Doanh thu Thuần (tỷ VND)	-	346.74	521.15	786.19
EBITDA (tỷ VND)	-	102.35	135.74	177.19
EBIT (tỷ VND)	-	82.15	109.52	144.78
Lãi (lỗ) từ HĐTC (tỷ VND)	-	4.50	2.70	7.32
EPS cơ bản (VND)	-	3,466	5,076	5,143
P/E cơ bản (lần)	-	5.34	3.64	3.60
Giá trị sổ sách (VND)	-	12,599	17,138	17,860
P/B (lần)	-	1.47	1.08	1.04
Lợi nhuận Thuần từ HĐKD	-	81.18	106.45	142.39
Lợi nhuận sau thuế TNDN (tỷ)	-	60.30	89.64	108.25

BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU/LOI NHUAN



BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG NGUỒN VỐN





Tên pháp định: Công ty cổ phần Đại lý giao nhận Vận tải xếp dỡ Tân Cảng

Tên quốc tế: Tan Cang Logistics And Stevedoring Joint Stock Company

Viết tắt: Tan Cang Logistics JSC

Trụ sở chính: Đường Nguyễn Thị Định, P. Cát Lái, Q. 2, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 84-(8) 374 222 34

Fax: 84-(8) 374 232 06

Email: Marketing@TanCangLogistics.com

Web: www.tancanglogistics.com.vn

Cơ cấu doanh thu:

Kết quả kinh doanh	Q1/11	Q4/10	Q3/10	Q2/10	Q1/10
Doanh thu	162.966	116.780	169.501	242.227	141.740
Ebitda	29.335	29.951	32.625	39.994	33.049
Ebit	-	-	-	-	-
Lợi nhuận HĐKD	28.612	28.819	30.805	39.607	32.144
LNTT	28.226	28.982	32.022	39.425	32.461
Lợi nhuận thuần	21.513	24.299	23.951	29.351	24.304

đơn vị: tỷ vnd

Tỷ số (%)	Q1/11	Q4/10	Q3/10	Q2/10	Q1/10
Tăng trưởng DT	29.97	31.10	30.02	70.89	18.40
Tăng trưởng EBITDA	22.29	08.20	18.76	21.52	12.98
Tăng trưởng LNTT	25.88	09.49	18.78	21.45	13.78
Tăng trưởng EPS	26.76	100.00	19.49	16.95	26.81
Tăng trưởng TTS	03.80	13.88	9.57	13.69	11.91
Tăng trưởng VCSH	06.98	04.62	06.68	08.58	08.99

đơn vị: %

Cân đối kế toán	Q1/11	Q4/10	Q3/10	Q2/10	Q1/10
Tài sản lưu động	284.258	203.215	323.149	275.095	232.324
TSCĐ hữu hình	200.188	96.982	134.271	131.336	133.521
TSCĐ vô hình	-	-	-	-	-
Tổng TS	588.877	487.054	565.579	516.182	454.041
Nợ ngắn hạn	176.222	97.771	190.757	179.672	141.072
Nợ dài hạn	-	-	-	-	-
Vay ngắn hạn	11.345	-	0.625	1.250	1.875
Vay dài hạn	55.792	61.084	20.714	19.015	20.314
Tổng nợ	233.790	160.336	213.953	200.275	163.367
VCSH	310.668	326.717	312.300	292.757	269.629

đơn vị: tỷ vnd



Mục Lục Công Bố

Cam kết của chuyên viên phân tích:

Tất cả các nhận định trình bày trong bản báo cáo này phản ánh quan điểm cá nhân của người phân tích từ sự nhận xét chủ quan của họ. Chính vì thế, không có phần bồi thường nào đã, đang, và sẽ liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến những nhận định cụ thể hoặc quan điểm được trình bày bởi người phân tích trong bản báo cáo này.

Công bố:

ATSC chỉ công bố phân tích đầu tư một cách trung lập, độc lập, công bằng, rõ ràng và không sai lệch. Ngoài ra, ATSC chỉ công bố những báo cáo phân tích khi nó cho thấy rằng phù hợp, điều này được dựa trên sự phát triển và thay đổi về ngành hoặc thị trường mà chúng có ảnh hưởng đến quan điểm phân tích hoặc ý kiến trình bày ở đây. ATSC cung cấp báo cáo phân tích cho nhiều tổ chức, nhưng không nhận bất cứ phí hoặc lợi ích kinh tế từ những tổ chức nào bao gồm cả các công ty mà chúng tôi khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin khác thì được cung cấp theo yêu cầu:

Khuyến cáo

Báo cáo này không được chỉ dẫn hoặc chỉ định cho việc phân phối hoặc sử dụng bởi bất cứ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc người cư trú thuộc bất cứ nơi nào hoặc các nơi thực thi quyền lực khác mà tại các nơi này sự phân phối, công bố và việc sử dụng có thể trái với luật pháp hoặc những quy định hoặc những điều sẽ buộc ATSC phải đăng ký hoặc yêu cầu giấy phép trong việc thực hiện các luật lệ này.

Các thông tin, dữ liệu trong báo cáo này chỉ với mục đích cung cấp thông tin và không nhằm mục đích chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán hay công cụ phái sinh nào. Ngoài ra, ATSC có thể mua bán chứng khoán cho tài khoản của mình dựa vào những khuyến nghị đầu tư ngắn hạn của các chuyên gia phân tích và có thể những giao dịch này trái ngược với quan điểm hoặc các khuyến nghị về mua bán chứng khoán trong báo cáo này.

Trước khi quyết định đầu tư theo những khuyến nghị trong báo cáo này, nhà đầu tư nên xem xét rằng những khuyến nghị này có phù hợp với điều kiện cụ thể của bản thân hay không bao gồm thuế phải chịu, môi trường luật pháp và năng lực tài chính.

Các thông tin trong báo cáo này được xem là đáng tin cậy bởi ATSC, tuy nhiên ATSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này. ATSC không chịu trách nhiệm về những khoản lỗ của nhà đầu tư khi đầu tư dựa trên khuyến nghị của báo cáo này. Trong tương lai, ATSC có thể phát hành thêm các báo cáo mới với những thông tin và kết luận không tương thích với báo cáo này.

Thông tin, ý kiến và những dự báo trong báo cáo này phản ánh vào thời điểm thực hiện báo cáo và ATSC có thể thay đổi chúng mà không cần thông báo.

Một số danh mục đầu tư thảo luận trong báo cáo này có thể thay đổi giá trị nhanh chóng và thậm chí có thể giảm giá trị rất mau và gây nên thiệt hại cho nhà đầu tư. Những khoản mục đầu tư với những đồng tiền khác đồng tiền của nhà đầu tư, nhà đầu tư phải chịu thêm rủi ro về sự biến động tỷ giá ảnh hưởng đến lợi nhuận và thu nhập của nhà đầu tư.

Những người đọc báo cáo này nếu không phải là những chuyên gia tài chính hay khách hàng của ATSC thì nên tư vấn thêm các luật sư và chuyên gia độc lập khác để được giải thích rõ hơn nội dung trong báo cáo trước khi quyết định đầu tư.

Tất cả những nội dung trong báo cáo này thuộc bản quyền của ATSC, trừ những phần có ghi rõ nguồn gốc xuất xứ. Không ai có quyền sao chép mà không được sự đồng ý bằng văn bản của ATSC.